|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG TIỂU HỌC …  *Giáo viên: …….*  *Lớp: 2* | KẾ HOẠCH BÀI DẠY  Môn: Toán – Tuần 16  *Ngày …..… tháng …… năm …………..* |

**Bài 45: THỰC HÀNH LẮP GHÉP, XẾP HÌNH PHẲNG**

**Tiết 76: Thực hành lắp ghép, xếp hình phẳng**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Thực hành lắp ghép, xếp hình với các hình phẳng đã biết.

- Vận dụng vào gấp và xếp các hình trong thực tế.

- Biết kiểm đếm và tìm các hình còn thiếu theo một quy luật nhất định.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

*a. Năng lực:*

**- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học *(NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ và phương tiện toán học*).**

*b. Phẩm chất:*

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu. Các tấm bìa, tờ giấy, que tính, thước thẳng, cây bút để HS thực hành xếp hình
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5’ | **1. Khởi động:**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.* | - GV cho HS chơi nhận diện hình  - GV giới thiệu bài, ghi bảng | - HS chơi nhận diện một số hình như: tam tác, tứ giác, vuông, tròn, chữ nhật  - HS lắng nghe, ghi vở |
| 27’ | **2.Thực hành, luyện tập**  **Bài 1 (trang 90)**  ***Mục tiêu:*** *Củng cố kĩ năng nhận dạng hình tam giác, tứ giác, chữ nhật. Vận dụng đặc điểm các hình đó để ghép thành các hình*  a)  b) HÌnh C là tứ giác | -Yêu cầu HS đọc yc.  - Bài 1 yêu cầu gì?  - GV YC HS quan sát và nêu tên hình, đặc điểm hình  - GV cho HS thảo luận nhóm 4 để tìm ra kết quả trong 03 phút  -GV mời đại diện các nhóm lên chỉ và nêu kết quả ở phần a. hình b có nhiều cách ghép  - Nhận xét đánh giá và kết luận.  -GV mời đại diện các nhóm lên chỉ và nêu kết quả ở phần b. YC nêu đặc điểm hình tứ giác  - Nhận xét đánh giá và kết luận. | - 1HS đọc, lớp đọc thầm  - HS nêu  - 3-4 HS TL(hình chữ nhật, hình tam tác).  - HS TL nhóm, QS các hình A, B, C và so sánh các mảnh bìa dùng để ghép với các hình đó. Xác định được vị trí cần ghép của mỗi mảnh bìa. Nêu các làm và kết quả của mình.  -HS đưa kết quả thảo luận nhóm  HS nhận xét  -HS đưa kết quả thảo luận nhóm  HS nhận xét |
| **Bài 2 (trang 90)**  ***Mục tiêu:*** *Vận dụng đặc điểm các hình để thực hành xếp hình từ hình phẳng cho trước*  **Quy trình gấp:**  *-B1: Tờ giấy màu hình vuông đặt úp mặt, chéo góc, gấp đôi lấy dấu rồi mở ra*  *-B2: Gấp 2 đỉnh 2 bên trùng vào đường dấu giữa tạo thân cá*  *-B3+4: Gấp ngược 2 đỉnh về phía cạnh ngoài (theo đường gấp góc ngoài) tạo vây cá*  *-B5:Lật úp con cá lại*  *-B6: Vẽ thêm miệng, mắt cá* | - Cho HS đọc YC  - Bài toán yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát quy trình gấp trong SGK hoi:  +Để gấp được con cá cần chuẩn bị những gì?  +Quy trình gấp con cá gồm mấy bước?  +Để bài gấp đẹp, khi gấp chú ý điều gì?  - GV cho HS thảo luận nhóm 4 gấp con cá theo quy trình. GV quan sát, giúp đỡ  -GV cho các nhóm trình bày quy trình gấp trước lớp, nêu rõ cách thực hiện ở từng bước.  -GV nhận xét, tuyên dương  -GV cho HS trưng bày cá đã gấp và vẽ trang trí vào giấy A3 theo nhóm 4  -Tổ chức trưng bày “Viên hải dương học” và cho HS đi tham quan  -GV cho học sinh nêu cảm tưởng sau khi đi tham quan bài của lớp  -GV nhận xét, tuyên dương | - 1HS đọc tiếng, lớp đọc thầm  -HS trả lời: gấp con cá bằng giấy màu.  -HS quan sát quy trình và trả lời:  +tờ giấy màu hình vuông, bút màu.  +6 bước  +Gấp đều 2 bên, miết kĩ nếp gấp  - HS thảo luận nhóm bốn gấp cá theo quy trình.  - Đại diện các nhóm lên bảng gấp và trình bày  HS nhận xét  -HS trưng bày sản phẩm nhóm 4  -HS treo sản phẩm của nhóm và tham quan bài của lớp  - 5-6 HS chia sẻ ý kiến riêng |
| 3’ | **3. Củng cố - dặn dò**  ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM:**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG TIỂU HỌC …  *Giáo viên:*  *Lớp: 2* | KẾ HOẠCH BÀI DẠY  Môn: Toán – Tuần 16  *Ngày ..… tháng ..… năm ………* |

**Bài 45: THỰC HÀNH LẮP GHÉP, XẾP HÌNH PHẲNG**

**Tiết 77: Thực hành lắp ghép, xếp hình phẳng**

**I. MỤC TIÊU:** Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Thực hành lắp ghép, xếp hình với các hình phẳng đã biết.

- Vận dụng vào gấp và xếp các hình trong thực tế.

- Biết kiểm đếm và tìm các hình còn thiếu theo một quy luật nhất định.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

*a. Năng lực:*

**- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học *(NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ và phương tiện toán học*).**

*b. Phẩm chất:*

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu,
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1. Khởi động:**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.* | - GV cho HS chơi nhận diện hình  - GV giới thiệu bài, ghi bảng | - HS chơi nhận diện một số hình như: tam tác, tứ giác, vuông, tròn, chữ nhật  - HS lắng nghe, ghi vở |
| 20’ | **2. Thực hành, luyện tập:**  **Bài 3 (trang 91)**  ***Mục tiêu:*** *Vận dụng đặc điểm các hình để thực hành cắt, xếp hình từ hình phẳng cho trước*  **Cách gấp cắt:**  *+B1: Gấp đôi, gấp đôi lần nữa, gấp đôi thêm lần nữa miết kĩ nếp lấy dấu gấp sau đó mở tờ giấy ra*  *+B2: Cắt thành 4 hình vuông nhỏ*  *+B3: Cắt 1 hình vuông nhỏ thành 2 hình tam giác*    -Hoạt động nhóm 3 ghép hình  -*Chú ý: Quan sát kĩ vị trí các mảnh ghép* | -Yêu cầu HS đọc yc.  - Bài 3 yêu cầu gì?  - GV YC HS quan sát trah phần a và trả lời:  +Cần chuẩn bị tờ giấy hình gì?  +Cắt tờ giấy thành các hình gì? Cắt thành mấy hình?  + Làm thế nào để cắt được?  -GV nhận xét, chốt quy trình gấp cắt. Lưu ý HS miết đường gấp kĩ rồi mới mở tờ giấy ra cắt theo đường dấu gấp.  -GV cho HS thực hiện gấp cắt cá nhân.  -Cho HS thực hiện trước lớp  -GV nhận xét, khen  -GV cho HS thảo luận nhóm 3, dùng những mảnh ghép vừa cắt xếp thành các hình phần b vào phiếu nhóm, lưu ý HS dùng hồ cố định hình tạo được  -Cho HS trình bày sản phẩm trước lớp  -GV hỏi: để tạ hình đẹp cần chú ý điều gì?  - Nhận xét đánh giá và tuyên dương HS | - 1HS đọc, lớp đọc thầm  - HS nêu cầu phần a, b  - HS quan sát tranh, trả lời:  +Hình vuông  +8 Hình tam giác  + Gấp đôi, gấp đôi lần nữa, gấp đôi thêm lần nữa lấy dấu gấp sau đó mở tờ giấy ra cắt theo đường dấu  HS nhận xét  -HS lắng nghe  -HS làm việc cá nhân  -1 HS thưc hiện trước lớp  Hs nhận xét  -HS đưa kết quả thảo luận nhóm  HS nhận xét  -HS xếp hình trong nhóm 3  -Đại diện các nhóm lên trình bày sản phẩm nhóm  -HS nêu theo cảm nhận  HS nhận xét |
| **Bài 4 (trang 91)**  ***Mục tiêu:*** *Thực hành xếp hình tứ giác từ các vật dụng.*  -Hoạt động nhóm 2 xếp hình | -Yêu cầu HS đọc đề bài  - Bài toán yêu cầu gì?  - GV hỏi định hướng:  +Hình tứ giác có đặc điểm gì?  +Có thể dùng đồ vật nào để xếp hình?  -GV cho HS thảo luận nhóm 2 xếp hình trên bàn  -GV quan sát giúp đỡ  -GV cho HS trình bày trước lớp  -GV nhận xét, tuyên dương | - 1HS đọc, lớp đọc thầm  - Xếp đồ vật thành hình tứ giác  -HS trả lời:  +Có 4 cạnh  +Bút chì, bút mực, bút màu, thước kẻ, que tính  HS nhận xét, bổ sung  - HS xếp hình nhóm 2  -Các nhóm lên xếp hình  HS nhận xét, bổ sung |
| 6’ | **3. Vận dụng**  **Bài 5 (trang 91)**  ***Mục tiêu:*** *Biết kiểm đếm và tìm các hình còn thiếu theo một quy luật nhất định* | -Yêu cầu HS đọc đề bài  - Bài toán yêu cầu gì?  - GV cho HS quan sát bảng 1 và hỏi:  +Trong bảng có những hình nào?  +Các hình xếp theo quy luật nào?  -GV chốt, hướng dẫn HS vân dụng quy luật để tìm hình còn thiếu trong bảng 2  - YC HS thảo luận nhóm 4 tìm các hình còn thiếu, vẽ vào phiếu học tập  -GV cho HS trình bày trước lớp  - Nhận xét, đánh giá, khen,….chốt bài. | - 1HS đọc, lớp đọc thầm  - HS trả lời: tìm các hình còn thiếu  -HS trả lời:  +tròn, vuông, tam giác  +Trong mỗi hàng, mỗi cột có đủ 3 loại hình  -HS lắng nghe  -HS thảo luận tìm hình còn thiếu rồi điền kết quả phiếu học tập.  -2-3nhóm trình bày  Lớp QS, nhận xét…. |
| 4’ | **4. Củng cố - dặn dò**  ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM:**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG TIỂU HỌC …  *Giáo viên: …….*  *Lớp: 2* | KẾ HOẠCH BÀI DẠY  Môn: Toán – Tuần 16  *Ngày …..… tháng …… năm …………..* |

**Bài 46: LUYỆN TẬP CHUNG**

**Tiết 78: Luyện tập chung**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Luyện tập tổng hợp về điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc và hình tứ giác.

- Luyện tập quan sát, phân tích hình để nêu được tên gọi, nhận ra các điểm thẳng hàng, cách thực hiện lắp ghép hình

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

*a. Năng lực:*

**- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học *(NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ và phương tiện toán học*).**

*b. Phẩm chất:*

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu. Các tấm bìa để HS thực hành xếp hình, thước thẳng để đo độ dài đoạn thẳng
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5’ | **1. Khởi động:**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.* | - GV cho HS chơi nhận diện hình  - GV giới thiệu bài, ghi bảng | - HS chơi nhận diện một số hình như: điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường gấp khúc.  - HS lắng nghe, ghi vở |
| 27’ | **2.Thực hành, luyện tập**  **Bài 1 (trang 92)**  ***Mục tiêu:*** *Củng cố kĩ năng nhận dạng hình tam giác, tứ giác, chữ nhật.*  **KQ:** *hình 1,5,7,8,10* | -Yêu cầu HS đọc yc.  - Bài 1 yêu cầu gì?  - GV YC HS nêu đặc điểm hình tứ giác  - GV YC HS quan sát và tìm các hình tứ giác  - GV cho HS chơi trò chơi Tiếp sức tìm hình tứ giác:2 đội tìm hình tứ giác trong hình gắn trên bảng. Đội nào tìm đúng nhiều hình hơn là thắng.  -GV điều hành trò chơi  - Nhận xét đánh giá và kết luận. | - 1HS đọc, lớp đọc thầm  - HS nêu  - HS trả lời  HS nhận xét, bổ sung  -Hs làm cá nhân, nhận diện trong SGK  - Nghe phổ biến luật chơi  -2 đội, mỗi đội 3 HS thi tìm hình tứ giác  HS cổ vũ, nhận xét |
| **Bài 2 (trang 92)**  ***Mục tiêu:*** *Vận dụng đặc điểm đường thẳng, các điểm thẳng hàng để kiểm chứng 3 điểm thẳng hàng*  **-KQ:** *Những bộ ba điểm thẳng hàng.*  *B, O, A; A, E, C;*  *B, C, D; O, E, D.* | - Cho HS đọc YC  - Bài toán yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát hình trong SGK hỏi:  +Đọc tên các điểm trong bài  +Thế nào là 3 điểm thẳng hàng?  +Làm gì để kiểm tra 3 điểm thẳng hàng?  +Cho 1 HS lên bảng kiểm tra 1 bộ 3 điểm thẳng hàng  -GV nhận xét, chốt  - GV cho HS thảo luận nhóm 4 tìm 3 điểm thẳng hàng  -GV cho các nhóm trình bày kêt quả, nêu rõ cách thực hiện.  -GV nhận xét, tuyên dương | - 1HS đọc tiếng, lớp đọc thầm  -HS trả lời: tìm ba điểm thẳng hàng.  -HS quan sát quy trình và trả lời:  +A,B,C,D,E,O.  +Nằm trên 1 đường thẳng  + Dùng thước thẳng để kiểm tra những bộ ba điểm thẳng hàng  +1 HS thực hiện  HS nhận xét, bổ sung  - HS thảo luận nhóm đôi tìm bộ 3 điểm thẳng hàng.  - Đại diện các nhóm lên trình bày  HS nhận xét |
| **Bài 3 (trang 92)**  ***Mục tiêu:*** *Ôn luyện về đoạn thẳng, đường gấp khúc, tính độ dài đường gấp khúc, thực hành đo đoạn thẳng, vẽ đoạn thẳng.*  **Cách vẽ:**  **+***Đánh dáu điểm M*  *+Đặt vạch 0 của thước kẻ trùng diểm M*  *+Đánh dấu điểm N trùng vạch số 8 của thước kẻ*  *+Kẻ nối 2 điểm M và N* | - Cho HS đọc YC  - GV cho HS nêu YC phần a  - GV cho HS quan sát hình trong SGK hỏi:  +Đọc tên đường gấp khúc trong bài  +Đường gấp khúc đã cho có mấy đoạn thẳng?  +Nêu cách tính độ dài đường gấp khúc?  +Nêu cách đo đoạn thẳng, thực hiện đo trên bảng.  -GV nhận xét, chốt  - GV cho HS thảo luận nhóm 2 đo độ dài các cạnh và tính độ dài đường gấp khúc vào phiếu học tập  -GV cho các nhóm trình bày kêt quả, nêu rõ cách thực hiện.  -GV nhận xét, chốt  - GV cho HS nêu YC phần b  -GV cho HS nêu cách vẽ đoạn thẳng.  -GV YC HS vẽ đoạn thẳng vào vở  -GV chiếu vở, cho HS nêu cách vẽ | - 1HS đọc tiếng, lớp đọc thầm  -HS trả lời  -HS quan sát quy trình và trả lời:  +ABCD  +3 đoạn thẳng  + Tính tổng độ dài các đoạn thẳng.  +Hs nêu, 1 HS thực hiện  Đo trên bảng  HS nhận xét, bổ sung  - HS thảo luận nhóm đôi làm vào phiếu học tập .  - Đại diện các nhóm lên trình bày  HS nhận xét  -Hs nêu: vẽ đoạn MN dài 8cm  -Hs trả lời  -Hs làm bài cá nhân vào vở  -HS trình bày cách làm  HS nhận xét |
| 3’ | **3. Củng cố - dặn dò**  ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM:**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG TIỂU HỌC …  *Giáo viên: …….*  *Lớp: 2* | KẾ HOẠCH BÀI DẠY  Môn: Toán – Tuần 16  *Ngày …..… tháng …… năm …………..* |

**Bài 46: LUYỆN TẬP CHUNG**

**Tiết 79: Luyện tập chung**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Luyện tập tổng hợp về điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc và hình tứ giác.

- Luyện tập quan sát, phân tích hình để nêu được tên gọi, nhận ra các điểm thẳng hàng, cách thực hiện lắp ghép hình

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

*a. Năng lực:*

**- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học *(NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ và phương tiện toán học*).**

*b. Phẩm chất:*

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu. Các tấm bìa để HS thực hành xếp hình, thước thẳng để đo độ dài đoạn thẳng
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5’ | **1. Khởi động:**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.* | - GV cho HS chơi nhận diện hình  - GV giới thiệu bài, ghi bảng | - HS chơi nhận diện một số hình như: điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường gấp khúc.  - HS lắng nghe, ghi vở |
| 17’ | **2.Thực hành, luyện tập**  **Bài 4 (trang 93)**  ***Mục tiêu:*** *Ôn luyện về đoạn thẳng, đường gấp khúc, ước lượng và so sánh độ dài đường gấp khúc.*  **KQ:** *hình 1,5,7,8,10* | -Yêu cầu HS đọc yc.  - Bài 4 yêu cầu gì?  - GV YC HS quan sát hình SGK và hỏi:  +Cho HS lên chỉ đường gấp khúc. Mỗi đường gấp khúc gồm mấy đoạn thẳng?  +Để so sánh độ dài 2 đường gấp khúc phải làm gì?  +Nêu cách tính độ dài đường gấp khúc?  - GV cho HS thảo luận nhóm đôi so sánh độ dài 2 đường gấp khúc  -GV cho HS trình bày trước lớp, đưa câu hỏi khai thác  +Làm thế nào để biết độ dài các đoạn thẳng?Độ dài đường gấp khúc?  - Nhận xét đánh giá và kết luận, tuyên dương HS | - 1HS đọc, lớp đọc thầm  - HS nêu  - HS quan sát, trả lời:  +2 HS lên bảng chỉ và trả lời  +Tính độ dài đường gấp khúc  +Tính tổng độ dài các đoạn thẳng  - HS thảo luận nhóm tính và so sánh độ dài các đoạn thẳng  - 2-3 nhóm trình bày và trả lời câu hỏi  + Dựa vào số ô vuông để xác định được độ dài của mỗi quãng đường từ đó so sánh được độ dài hai quãng đường.  HS nhận xét, bổ sung |
| 10’ | **3. Vận dụng**  **Bài 5 (trang 93)**  ***Mục tiêu:*** *Củng cố kĩ năng nhận dạng hình tam giác, tứ giác, chữ nhật, hình vuông. Vận dụng đặc điểm các hình đó để ghép thành các hình.* | -Yêu cầu HS đọc đề bài  - Bài toán yêu cầu gì?  - GV cho HS quan sát hình và hỏi:  +Bài cho những hình nào?  +Cần xếp thành những hình nào?  - YC HS thảo luận nhóm 4 xem xếp được và không xếp được hình nào  -GV cho HS trình bày trước lớp  - Nhận xét, đánh giá, khen, chốt bài. | - 1HS đọc, lớp đọc thầm  - HS trả lời.  -HS quan sát, trả lời:  +1 vuông, 2 tam giác  +Chữ nhật, vuông, tam giác  -HS thảo luận tìm hình có thể xếp, hình không thể xếp.  -2-3nhóm trình bày  Lớp QS, nhận xét |
| 3’ | **4. Củng cố - dặn dò**  ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM:**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG TIỂU HỌC …  *Giáo viên: …….*  *Lớp: 2* | KẾ HOẠCH BÀI DẠY  Môn: Toán – Tuần 16  *Ngày …..… tháng …… năm …………..* |

**Bài 47: ôn tập về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 20**

**Tiết 80: Ôn tập về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 20**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Luyện tập tổng hợp về cộng, trừ trong phạm vi 20

- Luyện tập quan sát phép tính, tính toán, so sánh kết quả.

- Vận dụng các phép tính vào giải toán, giải quyết tình huống thực tế

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

*a. Năng lực:*

**- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học *(NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ và phương tiện toán học*).**

*b. Phẩm chất:*

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu. Các thẻ số và thẻ phép tính để HS thực hiện bài tập 2

**2. Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5’ | **1. Khởi động:**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.* | - GV cho HS chơi Ai nhanh Ai đúng giơ thẻ chọn đáp án  - GV giới thiệu bài, ghi bảng | - HS chơi trò chơi các phép tính cộng , trừ các số trong phạm vi 20.  - HS lắng nghe, ghi vở |
| 27’ | **2.Thực hành, luyện tập**  **Bài 1 (trang 94)**  ***Mục tiêu:*** *Củng cố kĩ năng tính nhẩm* | -Yêu cầu HS đọc yc.  - Bài 1 yêu cầu gì?  - GV YC HS nối tiếp nhau tính nhẩm nêu kết quả phép tính bằng trò chơi truyền điện  - GV YC HS nêu cách tính nhẩm  - Nhận xét đánh giá và kết luận. | - 1HS đọc, lớp đọc thầm  - HS nêu  - Thực hiện tính bằng trò chơi truyền điện  Hs nhận xét |
| **Bài 2 (trang 92) Tìm về đúng nhà**  ***Mục tiêu:*** *Luyện tập cộng trừ trong phạm vi 20* | - Cho HS đọc đề bài.  - Bài toán yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát hình trong SGK hỏi:  +Bài có những con vật nào?  +Mỗi con vật có kèm thông tin gì?  +Làm thế nào tìm đường về nhà cho gà con?  -GV nhận xét, chốt  - GV cho HS làm việc cá nhân vào phiếu  -GV cho HS chơi trò chơi Tìm về đúng nhà: 3 đội chơi chọn thẻ gà con về với mẹ  -GV nhận xét, tuyên dương | - 1HS đọc tiếng, lớp đọc thầm  -HS trả lời: tìm ba điểm thẳng hàng.  -HS quan sát quy trình và trả lời:  +3 Gà mẹ và gà con  +Gà con có phép tính, gà mẹ là kết quả  +Tìm kế quả mỗi phép tính của gà con và đưa gà con về với gà mẹ có kết quả đúng  HS nhận xét, bổ sung  - HS làm bài vào phiếu  - 3 đội chơi, mỗi đội có 3 học sinh  HS cổ vũ, nhận xét |
| **Bài 3 (trang 94)**  ***Mục tiêu:*** *Luyện tập cộng trừ trong phạm vi 20*  **Kết quả:**  **+***8+8 > 8+5*  *+9+7 = 7+9*  *+14-6 > 14-7*  *+17-8 > 18-7* | - Cho HS đọc đề bài  - GV cho HS nêu YC bài  - GV hỏi: Để điền được dấu đúng phải làm gì?  -GV nhận xét, chốt  - GV cho HS thảo luận nhóm 2 tính, so sánh kết quả và điền dấu  -GV cho các nhóm trình bày kêt quả, nêu rõ cách thực hiện.  + Khi so sánh 8+8 và 8+5 ngoài so sánh kết quả còn cách làm nào khác?  -GV nhận xét, chốt, tuyên dương HS | - 1HS đọc tiếng, lớp đọc thầm  -HS trả lời  -HS trả lời: tính và so sánh kết quả  HS nhận xét, bổ sung  - HS thảo luận nhóm đôi làm vào phiếu học tập .  - Đại diện các nhóm lên trình bày  +So sánh thành phần của phép tính khi 2 phép tính có 1 thành phần giống nhau, khi đổi chỗ các số hạng  HS nhận xét |
| 3’ | **3. Củng cố - dặn dò**  ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM:**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….